

Bản án số: 119/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 29/11/2018

“V/v xin ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG T, TỈNH THỪA THIÊN H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Vũ T

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Xuân H

2. Bà Trần Thị T

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Ph- Thư ký Toà án nhân dân thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên H tham gia phiên toà: Ông Trần Quốc Đ - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 99/2018/ TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 9 năm 2018 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2018/QĐST- HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Hồ Thị Ng**, sinh năm 1971; Địa chỉ: Thôn Bình Lợi, xã Bình Điền, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên H. Có mặt.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1968; Địa chỉ: Thôn Bình Lợi, xã Bình Điền, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên H. Vắng mặt lần 2.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 31/7/2018, bản tự khai của chị Hồ Thị Ng và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thì nội dung vụ án như sau:

Chị Hồ Thị Ng và anh Nguyễn Văn T tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Bình Điền, thị xã Hương T ngày 02/8/2008. Sau khi kết hôn vợ chồng sống ở nhà cha, mẹ anh T tại thôn Bình Lợi, xã Bình Điền, thị xã Hương T, tỉnh Thừa Thiên H. Cuộc sống vợ chồng thời gian đầu hạnh phúc, thỉnh thoảng có xảy ra mâu thuẫn nhưng khắc phục được. Đến khoảng hơn 10 năm nay mâu thuẫn xảy

ra trầm trọng hơn, nguyên nhân là do anh T không chịu làm ăn mà thường xuyên ăn nhậu, đánh bạc về nhà gây gỗ đánh chị và xúc phạm đến gia đình bố mẹ chị, vợ chồng đã sống ly thân từ đó đến nay. Vì vợ chồng sống không còn hạnh phúc, chị không còn tình cảm với anh T nữa nên chị Ng yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh T.

Về con chung: Vợ chồng có 04 người con chung tên là Nguyễn Thị Mai Ch, sinh ngày 03/7/1993; Nguyễn Thị Á, sinh ngày 08/01/1996; Nguyễn Thị Th, sinh ngày 14/01/1998; Nguyễn Thị Th, sinh ngày 23/9/2000. Hiện nay các cháu đều đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết; Riêng cháu Ch bị bệnh down chị Ng yêu cầu được nuôi dưỡng, không yêu cầu anh T cấp dưỡng cho con.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Ng xác nhận vợ chồng chị chung sống không có tài sản chung và nợ chung, nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về phía bị đơn (anh Nguyễn Văn T): Quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án cho anh T, các giấy triệu tập và thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh T cố tình vắng mặt. Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và giấy triệu tập lần thứ hai cho anh T đến tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng anh T vẫn cố tình vắng mặt.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương T phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa đã tuân theo pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Căn cứ các quy định pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Ng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của đương sự. HĐXX nhận định:

Về tố tụng: Tòa án đã triệu tập hợp lệ anh Nguyễn Văn T lần thứ hai đến tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng anh T vẫn cố tình vắng mặt. Vì vậy, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt anh T theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Chị Hồ Thị Ng và anh Nguyễn Văn T tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Bình Điền, thị xã Hương T ngày 02/8/2008 nên là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh T không chịu làm ăn mà thường xuyên ăn nhậu, đánh bạc về nhà gây gỗ đánh chị và xúc phạm đến gia đình bố mẹ chị và vợ chồng đã sống ly thân từ đó đến nay. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng không còn nên chị xin được ly hôn. Quá

trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập anh T đến trình bày ý kiến và hòa giải nhưng anh không đến, chứng tỏ anh T không có thiện chí khắc phục mâu thuẫn vợ chồng.

Về phía chính quyền địa phương xã Bình Điền xác nhận chị Ng, anh T có xảy ra mâu thuẫn trong cuộc sống vợ chồng và đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Do đó tình trạng hôn nhân của chị Ng, anh T mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên việc chị Ng yêu cầu xin ly hôn anh T là có đủ cơ sở chấp nhận.

Về con chung: Vợ chồng có 04 người con chung tên là Nguyễn Thị Mai Ch, sinh ngày 03/7/1993; Nguyễn Thị Á, sinh ngày 08/01/1996; Nguyễn Thị Th, sinh ngày 14/01/1998; Nguyễn Thị Th, sinh ngày 23/9/2000. Hiện nay các cháu đều đã trưởng thành; riêng cháu Ch bị bệnh down chị Ng yêu cầu được nuôi dưỡng, không yêu cầu anh T cấp dưỡng cho con là phù hợp cần chấp thuận.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị Ng xác nhận vợ chồng chung sống không có tài sản chung và nợ chung, nên không yêu cầu giải quyết.

Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Hồ Thị Ng phải chịu 300.000 đồng theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 56, 57, 70 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 ;

Áp dụng khoản 1 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hồ Thị Ng được ly hôn với anh Nguyễn Văn T
2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Mai Ch, sinh ngày 03/7/1993 cho chị Ng chăm sóc và nuôi dưỡng, anh T không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Quyền và nghĩa vụ của cha mẹ sau ly hôn được thực hiện theo quy định pháp luật.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Ng xác nhận vợ chồng chung sống không có tài sản chung và nợ chung, không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không xem xét.

-Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Hồ Thị Ng phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm 300.000 đồng, nhưng chị Ng đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng tại biên lai thu

số AA/2011/ 009794 ngày 12/9/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương T. Chi Ng đã nộp đủ.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT. Huế;
- VKSND TX. Hương T;
- Chi cục THADS TX. Hương T;
- UBND xã Bình Điền;
- Các đương sự;
- Lưu dân;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Vũ T